TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CÁI RĂNG** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2024/DS-ST
Ngày: 02 – 02 – 2024
V/v "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CÁI RĂNG THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Vĩ

Bà Lê Thị Tuyết Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thị Bích Trương - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cái Răng

- *Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Cái Răng tham gia phiên tòa:* ông Tô Minh Phú – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 263/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 11 năm 2023, về việc *"Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 498/2023/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Tạ Đình H, sinh năm 1985. (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Số 28, đường L, phường A, quận B, TP. Cần Thơ.

Bị đơn: Nguyễn Văn X, sinh năm 1988. (vắng mặt)

Địa chỉ: 339/13, khu vực P, phường T, quận C, TP. Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Đại diện ủy quyền nguyên đơn trình bày:***

Trước đây, do mối quan hệ quen biết từ trước với ông Nguyễn Văn X nên vào ngày 10/01/2022 ông Tạ Đình H có cho ông X vay số tiền là 90.000.000 đồng (có lập giấy vay tiền). Theo như thỏa thuận trong Giấy vay tiền thì thời hạn vay là 01 năm tức là ngày 10/01/2023 thì ông X sẽ trả nợ cho ông H, các bên không có thỏa

thuận về lãi suất khi vay. Để bảo đảm cho khoản vay nêu trên thì ông X có đưa cho ông H Căn cước công dân bản chính và Sổ bảo hiểm xã hội của ông X cho ông H để làm tin. Đến ngày 04/3/2022 ông H và ông X có đến UBND phường Bình Thủy, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ để lập Giấy ủy quyền, theo nội dung của Giấy ủy quyền thì ông X đồng ý ủy quyền cho ông H thực hiện thủ tục làm đơn, nộp, nhận hồ sơ và nhận tiền hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội 1 lần của ông Nguyễn Văn X, thời hạn ủy quyền từ ngày 04/3/2022 đến ngày 04/8/2023.

Trong thời gian ông X ủy quyền cho ông H để ông H thực hiện thủ tục làm đơn, nộp, nhận hồ sơ và nhận tiền hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội 1 lần của ông Nguyễn Văn X thì ông X đã liên hệ với cơ quan có thẩm quyền báo mất Căn cước công dân và Sổ bảo hiểm xã hội để được cấp lại giấy mới. Sau khi đã hoàn tất hồ sơ cấp đổi lại giấy tờ thì ông X đã tự ý liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội để nhận tiền mà ông H không hay biết. Đến thời gian được nêu trong giấy ủy quyền thì ông H có liên hệ phía cơ quan bảo hiểm xã hội thì được biết ông X đã nhận tiền rồi.

Ông H đã nhiều lần liên hệ với ông Nguyễn Văn X yêu cầu ông X thực hiện việc trả nợ cho ông H với số tiền còn thiếu là 90.000.000 đồng tuy nhiên ông X liên tục né tránh và không hợp tác để trả nợ. Nay nhận thấy quyền và lợi ích hợp pháp của ông H bị ảnh hưởng nên ông H yêu cầu như sau:

Ông Tạ Đình H yêu cầu ông Nguyễn Văn X trả nợ cho ông H số tiền gốc đã vay là 90.000.000 đồng, kèm theo tiền lãi 0,83%/tháng từ thời điểm 10/01/2022 đến 02/02/2024 là 9.700.000 đồng sau khi trừ 4.000.000 đồng đã trả, còn lại số tiền 5.700.000 đồng. Tổng số tiền ông H yêu cầu ông X trả là 90.000.000 đồng + 5.700.000 đồng = **95.700.000** đồng, ông Tạ Đình H yêu cầu tiếp tục tính lãi theo qui định từ ngày 03/02/2024 cho đến khi ông Nguyễn Văn X trả dứt nợ cho ông H.

Bị đơn ông Nguyễn Văn X đã được triệu tập tham gia quá trình giải quyết vụ án nhưng bị đơn không có ý kiến và cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ nào khác.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến như lời trình bày.

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

Ý kiến của đại diện viện kiểm sát:

Về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và các đương sự đã tuân thủ các quy định của thủ tục tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Đình H. Buộc ông Nguyễn Văn X có trách nhiệm trả lại cho ông Tạ Đình H số nợ gốc đã vay là 90.000.000 đồng. Tiền lãi là 5.700.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Tạ Đình H có đơn khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn X thực hiện nghĩa vụ trả số tiền đã vay, đây là tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn có địa chỉ tại số 339/13, khu vực P, phường T, quận C, TP. Cần Thơ. Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ .

Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không rõ lý do, căn cứ vào Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

Ông Tạ Đình H yêu cầu ông Nguyễn Văn X trả nợ cho ông H số tiền gốc đã vay là 90.000.000 đồng, kèm theo tiền lãi 0,83%/tháng từ thời điểm 10/01/2022 đến 02/02/2024 là 9.700.000 đồng sau khi trừ 4.000.000 đồng đã trả, còn lại số tiền 5.700.000 đồng. Tổng số tiền ông H yêu cầu ông X trả là 90.000.000 đồng + 5.700.000 đồng = **95.700.000** đồng, ông Tạ Đình H yêu cầu tiếp tục tính lãi theo qui định cho đến khi ông Nguyễn Văn X trả dứt nợ cho ông H.

Đối với khoản vay 90.000.000 đồng mà ông Nguyễn Văn X đã vay của ông Tạ Đình H đã được ông X xác nhận và ký tên tại giấy vay tiền ngày 10/11/2022 và kèm theo là giấy uỷ quyền có chứng thực về việc nhận tiền hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội ngày 04/3/2022. Ông X không thực hiện việc trả nợ đúng hạn như cam kết là vi phạm nghĩa vụ của bên vay làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông H nên yêu cầu của ông H buộc ông X trả khoản tiền đã vay 90.000.000 đồng là có căn cứ chấp nhận.

Về lãi suất: Ông Tạ Đình H yêu cầu lãi suất là 0,83%/tháng tính từ 10/01/2022 đến 02/02/2024 là 9.700.000 đồng. Ông X đã đóng được 4.000.000 đồng còn lại 5.700.000 đồng và tiếp tục tính lãi kể từ ngày 03/02/2024 theo qui định cho đến khi ông Nguyễn Văn X trả dứt nợ cho ông H.

Căn cứ Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm. Do các bên không có thoả thuận về lãi suất nên Hội dồng xét xử căn cứ vào qui định của pháp luật.

Xét thấy lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn X phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự.

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Tạ Đình H.

Buộc ông Nguyễn Văn X có trách nhiệm trả lại cho ông Tạ Đình H số nợ gốc đã vay là 90.000.000 đồng. Tiền lãi tính đến ngày 02/02/2024 là 5.700.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn X phải chịu 4.785.000 đồng.

Ông Tạ Đình H không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã đóng là 2.465.000 đồng theo biên lai thu số 0003022 ngày 31/10/2023 tại Chi cục thi hành án quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Về quyền kháng cáo:

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Các đương sự;
- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND Q. Cái Răng;
- Chi cục THA. DS Q. Cái Răng;
- Lưu HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lê Thị Cẩm Hằng